

Số: 07/2024/QĐCNTTLH

Bình Đại, ngày 15 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA
ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 51, 56, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 116 và 119 của Luật hôn
nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
anh Nguyễn Minh C và chị Võ Thị Thu V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện “Ly hôn” đề ngày 07 tháng 12 năm 2023 của anh
Nguyễn Minh C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 01 năm 2024 về
thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Anh **Nguyễn Minh C**, sinh ngày 01/01/1984.

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người bị kiện:* Chị **Võ Thị Thu V**, sinh ngày 04/7/1981.

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải
viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định
tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 01 năm 2024
có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh C và chị Võ Thị Thu V thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 34, ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Anh Nguyễn Minh C và chị Võ Thị Thu V có con chung tên Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 14/6/2011, Nguyễn Tấn T, sinh ngày 08/01/2014.

Anh Nguyễn Minh C đồng ý để chị Võ Thị Thu V được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 14/6/2011, Nguyễn Tấn T, sinh ngày 08/01/2014 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng cháu Hồng N, cháu Tấn T.

Anh Nguyễn Minh C có nghĩa vụ đóng góp nuôi con cho chị Võ Thị Thu V số tiền 2.000.000 đồng/tháng/con chung (Hai triệu đồng một tháng một con chung) vào ngày 01 hằng tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (ngày 15/02/2024) cho đến khi cháu Hồng N, cháu Tấn T thành niên (tròn 18 tuổi).

Anh Nguyễn Minh C không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Võ Thị Thu V trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Minh C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Minh C, chị Võ Thị Thu V có nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần K số tiền vay tính đến ngày 26/01/2024 gồm gốc và lãi là 435.285.959 đồng (Bốn trăm ba mươi lăm triệu hai trăm tám mươi lăm

ngàn chín trăm năm mươi chín đồng). Ngân hàng Thương mại cổ phần K không có yêu cầu khởi kiện trong vụ án này nên không xét đến.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ